BỘ XÂY DỰNG

BỘ XÂY DỰNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2014/TT-BXD	*Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2014*

THÔNG TƯ
Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung (sau đây gọi tắt là Quyết định 48/2014/QĐ-TTg).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định các nội dung về việc xác định đối tượng, điều kiện, phương thức hỗ trợ và việc tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt tại khu vực nông thôn hoặc đang cư trú tại các thôn, làng, buôn, bản, ấp, phum sóc (sau đây gọi tắt là thôn) trực thuộc phường, thị trấn; xã trực thuộc thị xã, thành phố thuộc 14 tỉnh, thành phố: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg.

Đối với việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt (bao gồm cả chi phí quản lý để triển khai thực hiện Quyết định 48/2014/QĐ-TTg) thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hộ gia đình được hỗ trợ theo quy định của Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg.

b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Nhà nước hỗ trợ trực tiếp đến hộ gia đình thuộc diện đối tượng quy định.

2. Việc hỗ trợ phải đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng và minh bạch trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nước.

3. Hỗ trợ xây dựng nhà ở phải phù hợp với điều kiện thực tiễn, phong tục, tập quán của mỗi dân tộc, vùng, miền; gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương.

4. Việc hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo phương châm: Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia để xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng quy định; kết hợp lồng ghép các chương trình đầu tư, hỗ trợ khác của Trung ương và địa phương để phát huy hiệu quả của chính sách.

5. Sau khi được hỗ trợ, các hộ gia đình phải xây dựng được gian nhà ở hoặc cải tạo, nâng tầng nhà ở hiện có, đảm bảo khả năng phòng, tránh được bão, lụt.

Điều 3. Xác định đối tượng được hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt

Đối tượng được hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015 (không áp dụng chuẩn hộ nghèo theo quy định của địa phương), có trong danh sách hộ nghèo do Ủy ban Nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) cấp xã quản lý tại thời điểm Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành tối thiểu 02 năm.

2. Hộ chưa có nhà ở kiên cố hoặc hộ có nhà ở kiên cố nhưng chưa có sàn sử dụng cao hơn mực nước ngập lụt thường xuyên xảy ra tại khu vực nhà ở.

Mức ngập lụt quy định tối thiểu là 1,5m và được xác định tính từ nền nhà đến mực nước ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng. Khu vực có mực nước ngập lụt thường xuyên là khu vực có tần suất ngập lụt tối thiểu là 2 năm liên tiếp hoặc 3 năm ngập lụt không liên tiếp trong vòng 5 năm trở lại đây. Mức ngập lụt và khu vực có mực nước ngập lụt thường xuyên do cơ quan chuyên môn được UBND cấp tỉnh giao theo dõi xác định.

3. Trường hợp hộ gia đình thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này đã được hỗ trợ nhà ở theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác của Nhà nước, địa phương và các tổ chức, đoàn thể nhưng chưa có sàn vượt lũ theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại

Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, trừ trường hợp là đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Hộ gia đình cư trú trong vùng bị ảnh hưởng của bão nhưng không bị ngập lụt theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì không thuộc diện đối tượng được hỗ trợ theo quy định của Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg.

Điều 4. Trình tự lập và phê duyệt danh sách hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt

1. Thôn tổ chức bình xét các hộ gia đình nghèo đề nghị hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt. Trưởng thôn tổ chức họp để phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg đến các hộ dân; tổ chức bình xét các hộ gia đình nghèo đề nghị được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão lụt trên cơ sở danh sách hộ nghèo (Biên bản cuộc họp theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015) do UBND cấp xã đang quản lý.

Cuộc họp phải có đại diện tối thiểu của 60% số hộ gia đình trong thôn và có sự tham gia của đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã và trưởng thôn (theo mẫu tại Phụ lục số I kèm theo Thông tư này). Việc bình xét theo nguyên tắc dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch. Hộ được đưa vào danh sách đề nghị hỗ trợ phải được trên 50% số người tham dự cuộc họp đồng ý (theo hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín). Các thôn hướng dẫn các hộ dân có tên trong danh sách đã được phê duyệt làm đơn đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt (theo mẫu tại Phụ lục số II kèm theo Thông tư này).

Danh sách các hộ gia đình nghèo đề nghị được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của thôn được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg và được công khai tại thôn. Tùy theo đặc điểm, điều kiện và tình hình cụ thể, các địa phương có thể thực hiện hỗ trợ trước cho những hộ gia đình đảm bảo điều kiện và đã sẵn sàng cho việc xây dựng nhà ở để đảm bảo tiến độ quy định.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm rà soát, tổng hợp nhu cầu của các thôn (danh sách, số lượng hộ, vốn xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt) gửi UBND cấp huyện phê duyệt.

3. UBND cấp huyện tổng hợp và phê duyệt theo thẩm quyền danh sách hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt; đồng thời báo cáo UBND cấp tỉnh.

4. Trên cơ sở báo cáo của UBND cấp huyện, UBND cấp tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan lập và trình UBND cấp tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng. Sau khi phê

duyệt, UBND cấp tỉnh gửi Đề án về Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Phương thức xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt

1. Yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng nhà ở

a) UBND cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu thiết kế tối thiểu 03 mẫu nhà ở phòng, tránh bão, lụt điển hình, phù hợp với phong tục, tập quán của từng địa phương (kèm theo dự toán kinh phí, dự trù vật liệu chủ yếu). Các mẫu thiết kế phải đảm bảo các tiêu chí tối thiểu về diện tích, chất lượng quy định, đảm bảo phòng, tránh được bão, lụt và có chiều cao hợp lý để có thể sử dụng được cả diện tích bên dưới sàn vượt mức ngập lụt trong điều kiện bình thường. Các địa phương tổ chức giới thiệu các mẫu thiết kế để người dân tham khảo, lựa chọn. Tôn trọng nguyện vọng của người dân, không bắt buộc các hộ gia đình xây dựng nhà phòng, tránh bão, lụt theo thiết kế mẫu. Tùy theo điều kiện cụ thể người dân có thể xây dựng theo kinh nghiệm, truyền thống, phù hợp với điều kiện kinh tế, sinh hoạt của gia đình, nhưng phải đảm bảo tiêu chí tối thiểu về diện tích, chất lượng quy định và đảm bảo khả năng phòng, tránh được bão, lụt. Ngoài thiết kế mẫu, các địa phương có hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp cải tạo, nâng tầng làm sàn nhà phòng, tránh bão, lụt;

b) Nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoặc cải tạo, nâng tầng làm sàn phòng, tránh bão, lụt phải đảm bảo có sàn vượt lũ cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng; diện tích sàn sử dụng tối thiểu 10 m^2; các kết cấu chính như móng, khung, sàn, mái tương đương kết cấu của nhà ở xây dựng kiên cố (nhà ở có các kết cấu thành phần: móng làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá; cột, tường làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc; sàn làm bằng bê tông cốt thép/gỗ bền chắc. Nhà trong vùng ngập lụt, đồng thời bị ảnh hưởng của bão thì mái làm bằng bê tông cốt thép hoặc vật liệu lợp có chất lượng tốt đảm bảo khả năng phòng, tránh bão).

2. Tổ chức xây dựng nhà ở

a) Hộ gia đình trong danh sách được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt phải có đơn đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà ở (theo mẫu tại Phụ lục số II kèm theo Thông tư này), đề xuất lựa chọn mẫu nhà, phương thức xây dựng nhà ở (tự làm hay nhờ tổ chức, đoàn thể giúp xây dựng);

b) Các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoặc thực hiện cải tạo, nâng tầng làm sàn phòng, tránh bão, lụt. Đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật) không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì UBND cấp xã chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức, đoàn thể khác tại địa phương tổ chức xây dựng nhà ở cho các đối tượng này;

c) Các hộ gia đình phải báo cáo UBND cấp xã khi hoàn thành các phần việc theo giai đoạn quy định hoặc hoàn thành toàn bộ công trình để tổ chức nghiệm thu làm cơ sở ứng vốn và thanh toán kịp thời.

d) UBND cấp xã có trách nhiệm theo dõi, giám sát và giúp đỡ các hộ gia đình trong quá trình xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt hoặc thực hiện cải tạo, nâng tầng làm sàn phòng, tránh bão, lụt; lập biên bản xác nhận hoàn thành theo giai đoạn và biên bản xác nhận hoàn thành công trình đưa vào sử dụng (theo mẫu tại Phụ lục số III và Phụ lục số IV kèm theo Thông tư này); vận động các tổ chức, đoàn thể như: Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giúp đỡ các hộ gia đình nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt; phát huy cao nhất khả năng huy động nguồn lực từ cộng đồng và hộ gia đình, tận dụng, khai thác vật liệu tại chỗ như cát, đá, sỏi, gỗ để giảm giá thành xây dựng nhà ở;

e) UBND cấp xã chỉ đạo, giám sát để các hộ gia đình sử dụng vốn hỗ trợ, vốn vay làm nhà ở đúng mục đích, đảm bảo nhà ở phải được xây dựng hoàn chỉnh để đưa vào sử dụng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các Bộ, ngành

a) Bộ Xây dựng là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng chính sách xã hội giúp Thủ tướng Chính phủ tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện theo quy định, giải quyết các vướng mắc theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

b) Các Bộ, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Dân tộc của Chính phủ và Ngân hàng Chính sách xã hội căn cứ nội dung của Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg và Thông tư này phối hợp với Bộ Xây dựng để triển khai thực hiện những nội dung thuộc chức năng được Chính phủ phân công.

2. Trách nhiệm của UBND cấp tỉnh:

a) Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chính sách giảm nghèo cấp tỉnh để chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt; giao Sở Xây dựng là cơ quan thường trực chỉ đạo thực hiện hoặc giao Ban chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản cấp tỉnh thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg;

b) Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo việc hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích và có hiệu quả. Bố trí vốn hỗ trợ từ Ngân sách địa phương và kinh phí quản lý theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg. Ngoài nguồn vốn và số vốn quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, tùy điều kiện thực tế, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hỗ trợ thêm từ Ngân sách địa phương để nâng cao chất lượng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của các hộ gia đình;

c) Tổ chức lập và phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn và gửi Đề án đã được phê duyệt về Bộ Xây dựng là cơ quan chủ trì, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bố trí vốn hỗ trợ từ Ngân sách trung ương;

d) Chỉ đạo các cơ quan liên quan, các cấp chính quyền địa phương phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn vận động cộng đồng ủng hộ, giúp đỡ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt;

e) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, đảm bảo chính sách đến được từng hộ nghèo thuộc diện đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg; không để xảy ra thất thoát, tiêu cực; đảm bảo các hộ nghèo có nhà ở phòng, tránh bão, lụt sau khi được hỗ trợ theo quy định; có biện pháp phòng ngừa việc chuyển nhượng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trái quy định;

g) Báo cáo hàng tháng theo Phụ lục số V kèm theo Thông tư này và báo cáo 3 tháng theo Phụ lục số VI kèm theo Thông tư này về kết quả thực hiện gửi Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

h) Lập kế hoạch vốn thực hiện chính sách (bao gồm tất cả các nguồn vốn), báo cáo tiến độ thực hiện, kết quả giải ngân hàng năm gửi về Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội để làm căn cứ tổng hợp kế hoạch vốn hỗ trợ và vốn vay;

i) Chỉ đạo thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt đến người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài của địa phương, pa nô, áp phích, tờ rơi. Tổ chức công bố công khai các tiêu chuẩn, đối tượng được thụ hưởng chính sách;

k) Ban hành các quy định hướng dẫn theo nội dung Thông tư này đảm bảo phù hợp với đặc điểm và điều kiện của địa phương để thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chính sách giảm nghèo cấp huyện để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg;

b) Tổng hợp và phê duyệt theo thẩm quyền danh sách hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn.

4. Trách nhiệm của UBND cấp xã:

a) Kiện toàn Ban giảm nghèo cấp xã để thực hiện Chính sách;

b) Xem xét, tổng hợp danh sách hộ gia đình được hỗ trợ, đồng thời lập danh sách các hộ có nhu cầu vay vốn trình UBND cấp huyện phê duyệt;

c) Tổ chức nghiệm thu xác nhận khối lượng xây dựng hoàn thành phần móng đối với những hộ gia đình xây dựng mới hoặc hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt đối với những hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có và xác nhận hoàn thành công trình đưa vào sử dụng để làm cơ sở giải ngân và thanh toán vốn hỗ trợ và vốn vay theo quy định. Mỗi loại biên bản lập 03 bản: 01 bản chủ hộ giữ, 01 bản gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, 01 bản UBND cấp xã tổng hợp gửi Ngân hàng Chính sách xã hội để giải ngân vốn vay;

d) Lập hồ sơ hoàn công cho từng hộ được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt, bao gồm:

- Trích danh sách có tên hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt;

- Đơn đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của hộ gia đình;

- Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoàn thành theo giai đoạn và biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt đưa vào sử dụng;

- Các chứng từ giải ngân nguồn vốn hỗ trợ;

- Các chứng từ vay vốn để làm nhà ở.

5. Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện theo định kỳ và kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung để trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng xem xét, ban hành theo thẩm quyền hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 12 năm 2014.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các cấp, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Xây dựng để sửa đổi, bổ sung hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Trần Nam

Phụ lục I

MẪU BIÊN BẢN BÌNH XÉT ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ

(Kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP BÌNH XÉT ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT

(Theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ)

Thôn:..... Xã (phường, thị trấn):.....

Huyện (quận, thị xã):..... Tỉnh (thành phố):.....

Cuộc họp vào hồi..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....

Địa điểm:.....

Thành phần tham gia:

- Chủ trì: Ông (bà):....., Chức vụ:.....
- Đại diện UBND xã: Ông (bà):....., Chức vụ:.....
- Đại diện Mặt trận Tổ quốc xã: Ông (bà):....., Chức vụ:.....
- Thư ký: Ông (bà):.....
- Số hộ tham gia cuộc họp/ số hộ của thôn:..... Tỷ lệ:.....%.

Nội dung họp

1. Cuộc họp đã nghe ông (bà)....., chức vụ:..... phổ biến tiêu chí xác định đối tượng được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Kết quả bình xét hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt:

TT	Họ tên chủ hộ gia đình	Ngày... tháng.. năm ...được UBND cấp huyện phê duyệt là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg	Kết quả bình xét *(Số người đồng ý/tổng số người tham dự)*
1			
...			
	Tổng cộng		

Cuộc họp kết thúc..... giờ, ... phút cùng ngày.

Biên bản được làm thành 02 bản, 01 bản lưu thôn, 01 bản gửi UBND xã.

Thư ký	**Đại diện các hộ dân**	**Đại diện Mặt trận Tổ quốc xã**	**Đại diện UBND xã**	**Chủ trì (Trưởng thôn)**

Phụ lục số II

(Kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT
(Theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ)

Kính gửi: UBND (phường, thị trấn).....
Huyện (quận, thị xã)..... Tỉnh (thành phố).....

Tên tôi là:.....
Có hộ khẩu thường trú tại thôn..... Xã (phường, thị trấn).....
Huyện (quận, thị xã)..... Tỉnh (thành phố).....

Là hộ có tên trong danh sách phê duyệt được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ, xin đăng ký với UBND xã (phường, thị trấn) các nội dung sau:

1. Mẫu nhà áp dụng (nếu xây dựng mới):.....

2. Đề nghị cung ứng vật liệu để xây dựng nhà ở (nếu có nhu cầu)

Thứ tự	Tên vật liệu chính	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Xi măng			
2	Sắt thép			
3	Gỗ			
4	Tấm lợp			

3. Đề nghị hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà ở ☐

4. Đề nghị tổ chức, đoàn thể xây dựng nhà ở (*) ☐

5. Số tiền đề nghị được vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội:..... đồng.

Tôi xin trân trọng cảm ơn./.

Ý KIẾN CỦA UBND CẤP XÃ **NGƯỜI LÀM ĐƠN**
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Chỉ áp dụng đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật)

Phụ lục số III

(Kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN HOÀN THÀNH THEO GIAI ĐOẠN XÂY DỰNG NHÀ Ở PHÒNG TRÁNH BÃO, LỤT

Xác nhận hoàn thành phần móng đối với những hộ gia đình xây mới nhà ở *(hoặc hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt đối với những hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có)*

Hôm nay, ngày.... tháng..... năm.....

Tại công trình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của chủ hộ:.....

Địa chỉ tại thôn:..... Xã (phường, thị trấn):.....

Huyện (quận, thị xã):.....Tỉnh (thành phố):.....

Thành phần Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cấp xã gồm

1. Đại diện UBND cấp xã

- Ông (bà):..... chức vụ:.....

2. Đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã

- Ông (bà):..... chức vụ:.....

3. Đại diện thôn

- Ông (bà):..... chức vụ:.....
- Ông (bà):..... chức vụ:.....

4. Đại diện hộ gia đình

- Ông (bà):.....

Nội dung xác nhận

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế phần công việc đã thực hiện của giai đoạn xây dựng phần móng nhà (hoặc hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt đối với những hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có); Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở phòng, tránh bão lụt cấp xã thống nhất nội dung sau:

1. Về khối lượng:

- Xác nhận hoàn thành phần móng nhà phòng, tránh bão, lụt ☐
- Xác nhận hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt (đối với hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có) ☐

2. Về chất lượng *(Xác nhận việc đạt hay không đạt yêu cầu về chất lượng)*

Biên bản lập thành 03 bản; 01 bản chủ hộ gia đình lưu giữ; 01 bản gửi phòng Tài chính huyện; 01 bản UBND cấp xã tổng hợp gửi Ngân hàng Chính sách xã hội để giải ngân vốn vay.

THÀNH PHẦN THAM GIA XÁC NHẬN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

1. Đại diện UBND xã .....
2. Đại diện Mặt trận Tổ quốc xã .....
3. Đại diện thôn .....
4. Đại diện hộ gia đình .....

Phụ lục số IV

(Kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN HOÀN THÀNH
CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT
ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

Hôm nay, ngày.... tháng..... năm.....
Tại công trình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của chủ hộ:.....
Địa chỉ tại thôn:..... Xã (phường, thị trấn):.....
Huyện (quận, thị xã):..... Tỉnh (thành phố):.....

Thành phần Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cấp xã gồm:

1. Đại diện UBND cấp xã
- Ông (bà):..... chức vụ:.....
2. Đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã
- Ông (bà):..... chức vụ:.....
3. Đại diện thôn
- Ông (bà):..... chức vụ:.....
- Ông (bà):..... chức vụ:.....
4. Đại diện hộ gia đình
- Ông (bà):.....

Nội dung xác nhận

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế nhà ở phòng, tránh bão, lụt đã xây dựng hoàn thành, Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cấp xã thống nhất các nội dung sau:

1. Về khối lượng

Xác nhận nhà ở phòng, tránh bão, lụt (hoặc cải tạo, nâng tầng) của chủ hộ..... đã hoàn thành. Diện tích sàn sử dụng ..... m^2.

2. Về chất lượng *(Xác nhận việc đạt hay không đạt yêu cầu về chất lượng)*

Kết luận

Xác nhận công trình đã hoàn thành, đảm bảo chất lượng theo quy định và đồng ý đưa vào sử dụng.

Biên bản lập thành 03 bản; 01 bản cho chủ hộ; 01 bản gửi phòng Tài chính huyện; 01 bản để Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, lập hồ sơ hoàn thành công trình gửi Ủy ban nhân dân huyện.

THÀNH PHẦN THAM GIA XÁC NHẬN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

1. Đại diện UBND cấp xã .....
2. Đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã .....
3. Đại diện thôn .....
4. Đại diện hộ gia đình .....

Phụ lục số V

(Kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung)

SỞ XÂY DỰNG TỈNH, TP.....

BÁO CÁO HÀNG THÁNG

Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg

Tháng..... năm 20...

I. Về số liệu thực hiện

TT	Nội dung	Đơn vị	Kết quả thực hiện trong tháng	Lũy kế thực hiện từ đầu Chương trình	Kế hoạch tháng tiếp theo	Ghi chú
1	Hộ xây dựng nhà ở mới	hộ				
	Trong đó:					
	- Hộ thuộc vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014	hộ				
	- Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ	hộ				
	- Hộ thuộc vùng còn lại	hộ				
2	Hộ cải tạo, nâng tầng nhà ở	hộ				
	Trong đó:					
	- Hộ thuộc vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014	hộ				
	- Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ	hộ				
	- Hộ thuộc vùng còn lại:	hộ				
3	Tổng số vốn huy động được	triệu đồng				
	Trong đó:					
	- Vốn ngân sách Trung ương	triệu đồng				
	- Vốn ngân sách địa phương	triệu đồng				
	- Vốn vay Ngân hàng CSXH	triệu đồng				
	- Vốn huy động khác	triệu đồng				
4	Kết quả giải ngân vốn hỗ trợ (giải ngân hộ gia đình)					
	Tổng số vốn đã giải ngân	triệu đồng				
	Trong đó:					
	- Vốn ngân sách Trung ương	triệu đồng				
	- Vốn ngân sách địa phương	triệu đồng				
	- Vốn vay Ngân hàng CSXH	triệu đồng				
	- Vốn huy động khác	triệu đồng				

II. Về khó khăn, vướng mắc

III. Kiến nghị (nếu có)

NGƯỜI LẬP **GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG**

(Họ tên, số điện thoại liên lạc, email)

Phụ lục số VI

MẪU BÁO CÁO CỦA UBND CẤP TỈNH

(Kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BXD ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung)

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỊNH KỲ 3 THÁNG

Kết quả triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung

I. Kết quả thực hiện chính sách

1. Số hộ đã được hỗ trợ xây dựng nhà ở mới:

Số lượng nhà ở xây dựng mới lũy kế đến thời điểm báo cáo đã được hỗ trợ:..... căn, tương đương.....% so với số lượng nhà ở đã được phê duyệt tại đề án của tỉnh.

Trong đó:

- Số hộ đã được hỗ trợ cư trú tại vùng không khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn:.....

- Số hộ đã được hỗ trợ cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ:.....

- Số hộ đã được hỗ trợ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ:.....

2. Số lượng nhà ở cải tạo, nâng tầng:

Số hộ đã được hỗ trợ cải tạo, nâng tầng lũy kế đến thời điểm báo cáo đã được hỗ trợ:..... căn, tương đương....% so với số lượng nhà ở đã được phê duyệt tại đề án của tỉnh.

Trong đó:

- Số hộ đã được hỗ trợ cư trú tại vùng không khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn:.....

- Số hộ đã được hỗ trợ cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ:.....

- Số hộ đã được hỗ trợ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ:.....

3. Tổng số vốn huy động để thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt:.....

Trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương:.....

- Vốn ngân sách địa phương:.....

- Vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội:.....

- Vốn huy động khác:.....

4. Tổng số vốn đã được giải ngân để thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt:.....

Trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương:.....

- Vốn ngân sách địa phương:.....

- Vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội:.....

- Vốn huy động khác:.....

5. Công tác triển khai hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo:

- Về cách thức thực hiện hỗ trợ:.....

- Về chất lượng nhà ở, vật liệu làm nhà ở, diện tích, giá thành trung bình cho 1 nhà ở:.....

II. Những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện

.....

.....

.....

III. Những kiến nghị của địa phương

.....

.....

.....

TM. UBND TỈNH
Chủ tịch
(Ký tên, đóng dấu)